| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ MÓNG CÁI**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **23**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 6 - 2022
"V/v: Tranh chấp về xác định con cho cha"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Nguyễn Thị Hảo** và ông **Nguyễn Văn Giang**

***- Thư ký phiên toà*:** bà **Đặng Thu Trang** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** ông **Vương Hải Nam - Kiểm sát viên**.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc "tranh chấp về xác định con cho cha" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn***: anh **Trịnh Hồng T**, sinh năm: 1973; nơi thường trú: khu x, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

***- Bị đơn***: chị **Ngô Thị Ph**, sinh năm: 1981; nơi thường trú: khu y, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1962; nơi thường trú: khu 1, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: tổ z, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 15/02/2022 và đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung ngày 28/02/2022, quan điểm trong các văn bản trình bày của nguyên đơn anh Trịnh Hồng T, bị đơn chị Ngô Thị Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C, nội dung vụ án thể hiện như sau:*

Qua các mối quan hệ bạn bè xã hội, anh Trịnh Hồng T quen biết chị Ngô Thị Ph. Do chị Ph và chồng là anh Nguyễn Văn C đã ly thân nên lúc đầu anh T nghĩ chị Ph độc thân, anh T nảy sinh tình cảm với chị Ph, sau đó anh và chị Ph đã có quan hệ tình cảm nhưng anh không biết chị Ph mang thai, còn chị Ph do tự ái cá nhân nên đã cắt liên lạc với anh. Ngày 16/9/2019, chị Ph sinh bé trai đặt tên là Nguyễn Anh V, chị Ph cũng không biết cháu Vũ là con của anh T vì vẫn trong thời kỳ hôn nhân với anh C nên mọi giấy tờ cá nhân của cháu Vũ đều mang họ Nguyễn (họ của anh C). Khi anh T gặp lại chị Ph và cháu Vũ, lúc này chị Ph đã ly hôn anh C nên anh T nghi ngờ cháu Vũ là con anh T mà không phải là con của anh C nhưng chị Ph không hợp tác mà có ý trốn tránh, không cho anh T gặp cháu Nguyễn Anh V. Anh T có quan điểm tự nguyện chịu chi phí giám định, án phí trong vụ án mà không yêu cầu các đương sự khác cùng chịu.

Nay, anh Trịnh Hồng T yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2019 là con của anh T.

Ngày 08/6/2022, anh T gửi đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Bị đơn chị Ngô Thị Ph có nội dung trình bày:* cơ bản phù hợp với nội dung của anh Trịnh Hồng T về mối quan hệ của chị Ph với anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Anh V đồng thời thừa nhận chị có quen biết và nảy sinh tình cảm với anh Trịnh Hồng T khi đang còn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh C. Bản thân chị do chu kỳ sinh lý không đều nên chị không biết chị có thai, khi thai đã lớn chị mới biết là chị sắp được làm mẹ. Vì khao khát có con nên chị đã giữ lại thai nhi. Bản thân chị dù có nghi ngờ có thể em bé không phải là con anh C vì chị đã nhiều lần sẩy thai nhưng chị không dám chắc về điều đó. Ngày 16/9/2019, chị sinh con trai và đặt tên là Nguyễn Anh V. Trong thời gian chị sinh con, anh C cũng đã chăm sóc mẹ con chị chu đáo và mong muốn hàn gắn, nhưng vì càng chung sống thì tính cách anh chị càng trái ngược, kể cả sinh hoạt đời thường, cũng như suy nghĩ nên chị đã quyết định ly hôn và anh C cũng đồng ý.

Nay, anh Trịnh Hồng T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xác định con trai chị là Nguyễn Anh V, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2019 là con của anh T thì chị không đồng ý với yêu cầu của anh Trịnh Hồng T. Trong trường hợp giám định ADN xác định rõ ràng anh T và Nguyễn Anh V có quan hệ huyết thống cha - con thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh T phải chịu các chi phí giám định và chi phí đi lại làm việc với Tòa án cho mẹ con chị.

Chị Ph từ chối hòa giải, đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Ngày 09/6/2022, chị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C:* có nội dung trình bày cơ bản phù hợp nội dung ý kiến của chị Ngô Thị Ph về mối quan hệ nhân thân với chị Ph và cháu Nguyễn Anh V. Nếu xác định huyết thống của con anh không trùng huyết thống với người khởi kiện thì để con anh mang họ anh, còn nếu

xác định con anh trùng huyết thống với người đó thì anh C không có ý kiến gì. Sau khi tiếp cận bản kết luận giám định pháp y về ADN, số 01/22/ADN ngày 29/3/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh xác định cháu Nguyễn Anh V không phải con trai anh nên anh C đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Anh không còn liên quan đến vụ án này, anh không có ý kiến gì về tài liệu, chứng cứ do Tòa án tiến hành thu thập. Anh C có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T đã cung cấp các chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện gồm: Sổ hộ khẩu (02 bản sao); Căn cước công dân (bản sao); Giấy khai sinh (bản sao); Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 57/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (bản sao); Giấy hẹn trả thẻ Căn cước công dân (bản phô tô); Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án (bản chính); Ngày 05/3/2022, anh Trịnh Hồng T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái trưng cầu giám định và lựa chọn tổ chức giám định là: Trung tâm pháp Y thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh thực hiện giám định theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn C cung cấp: văn bản đề nghị (bản chính); căn cước công dân (bản phô tô đối chiếu bản chính); sổ hộ khẩu gia đình (01 bản phô tô, 01 bản sao); giấy xác nhận đã tiêm vắc xin phòng Covid-19 (bản phô tô); Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, số 57 ngày 09/6/2020 (bản phô tô); trích lục khai sinh số 372/TLKS-BS ngày 07/10/2019 (bản phô tô); trích lục kết hôn (bản sao).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN ngày 28/3/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh đã kết luận: Nguyễn Anh V, sinh ngày 16/9/2019 (theo giấy khai sinh số 02, quyển số 03 ngày 14/7/2022 của UBND phường Hải Yên) là con của anh Trịnh Hồng T.

[4]. Tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự tham gia tố tụng. Việc lập hồ sơ, thu thập chứng cứ của Thẩm phán đúng theo quy định. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã đảm bảo đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS)về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự đã chấp hành pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và được đảm bảo quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS.

- Về nội dung: căn cứ các Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình (Luật HNGĐ), đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Hồng T xác định anh T là cha của cháu Nguyễn Anh V.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tranh tụng, hỏi tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:**

Yêu cầu khởi kiện "tranh chấp xác định con cho cha" của anh Trịnh Hồng T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Do đó, Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 91 Luật HNGĐ, anh Trịnh Hồng T có quyền yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Anh V là con của anh T.

Quá trình giải quyết vụ án, đương sự đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 207 BLTTDS. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

**[2] Về nội dung:**

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trịnh Hồng T đề nghị Tòa án giải quyết xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh V, Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự, Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 57/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và trích lục khai sinh của cháu Nguyễn Anh V, đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điề 88 Luật HNGĐ có đầy đủ cơ sở xác định: cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 16/9/2019 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Ph, nếu không có căn cứ nào khác chứng minh thì về mặt pháp lý cháu Vũ là con chung của anh C và chị Ph. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của các đương sự trong vụ án và Bản kết luận giám định pháp y về ADN ngày 16/10/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh đã xác định: anh Trịnh Hồng T là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh V. Do đó, đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Hồng T về việc xác định con cho cha đối với cháu Nguyễn Anh V.

**[3]. Về nghĩa vụ chịu chi phí tố tụng:**

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận thì bị đơn phải chịu án phí dân sự và chi phí giám định nhưng quá trình giải quyết vụ án, anh T có quan điểm tự

nguyện chịu chi phí giám định, án phí trong vụ án mà không yêu cầu các đương sự khác cùng chịu, xét đề nghị của anh T là phù hợp, do đó cần chấp nhận sự tự nguyện của anh T.

Do chi phí giám định anh T đã tự thanh toán với đơn vị giám định không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

**[4]. Về quyền kháng cáo**: các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

**[5].** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89, 91, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên xử:** chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trịnh Hồng T về việc xác định con cho cha.

Tuyên bố anh Trịnh Hồng T, sinh ngày 18/8/1973 (căn cước công dân số 022073003383 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/11/2019; Nơi thường trú: khu x, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày: 16/9/2019 (Giấy khai sinh số 372, ngày tháng năm đăng ký: 07/10/2019, nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

**2. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:** anh Trịnh Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001379 ngày 05/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo**: nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng*

*chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Hải Yên, thành phố Móng Cái;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(đã ký)

**Dương Thị Thu Hà**